

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

THƯ CHUNG
HẬU ĐẠI HỘI DÂN CHÚA 2010
GỬI TOÀN THỂ
CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA VIỆT NAM

**CÙNG NHAU
BỒI ĐÁP NỀN VĂN MINH
TÌNH THƯƠNG VÀ SỰ SỐNG**

2011

Tựa đề Thư chung
**“Cùng nhau bồi đắp
nền văn minh tình thương và sự sống”**
trích từ Kinh Đức Mẹ La Vang

Kính gửi:
Toàn thể Cộng đồng Dân Chúa Việt Nam



DẪN NHẬP

1. Cử hành Năm Thánh kỷ niệm 350 năm thiết lập hai địa phận tông tòa đầu tiên Đàng Trong và Đàng Ngoài, 50 năm thiết lập Hàng Giáo Phẩm, Giáo Hội tại Việt Nam dâng lời tạ ơn Thiên Chúa và tri ân các bậc tiền nhân, đồng thời nỗ lực đào sâu và làm tăng trưởng đức tin cũng như hâm nóng lại nhiệt tình loan báo Tin Mừng¹. Trong tâm tình đó, ngày lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, 24.11.2009, cộng đoàn tín hữu Việt Nam đã long trọng khai mạc Năm Thánh tại Sở Kiện thuộc Tổng giáo phận Hà Nội. Sau một năm chuẩn bị, Đại Hội Dân Chúa được tổ chức tại Trung Tâm Mục Vụ thuộc Tổng giáo phận Thành Phố Hồ Chí Minh từ ngày 21 đến 26.11.2010. Cuối cùng, lễ Bế Mạc Năm Thánh được cử hành trọng thể tại Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang thuộc Tổng giáo phận Huế ngày lễ Hiền Linh 06.01.2011.
2. Để phát huy những thành quả của Năm Thánh, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam gửi đến toàn thể các tín hữu Thư Chung hậu Đại Hội Dân Chúa 2010. Thư Chung này hình thành từ những suy tư, trao đổi và cầu nguyện của toàn thể Dân Chúa Việt Nam, trong nước cũng như hải ngoại, hợp nhất với các mục tử, để định hướng cho đời sống và hoạt động của Giáo Hội tại Việt Nam trong hoàn cảnh hiện nay. Tất cả là để phục vụ Vương Quốc Thiên Chúa, vương quốc sự thật, sự sống,

¹ x. Đề cương “*Giáo hội tại Việt Nam: Mầu Nhiệm - Hiệp Thông - Sứ Vụ*”, (từ đây viết tắt: *Đề cương*), số 1; *Tài liệu làm việc*, số 1.

công chính, yêu thương và bình an².

3. Dưới ánh sáng Tin Mừng, Thư Chung này trước hết trình bày sơ lược về hiện trạng quê hương, nơi người Công Giáo Việt Nam đang sống và thực thi sứ vụ của mình. Chương II cho thấy cần phải sống và thể hiện mầu nhiệm Giáo Hội như thế nào trong hoàn cảnh ngày nay theo lời mời gọi của Chúa. Chương III tập trung vào sự hiệp thông trong Giáo Hội được nhìn như gia đình của Thiên Chúa. Chương IV nêu lên những khía cạnh chính yếu trong sứ vụ của Giáo Hội tại Việt Nam ngày nay.

² x. *Sách lễ Roma*, Kinh tiền tụng lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ; cũng x. *Sứ Điệp của Đại Hội Dân Chúa Việt Nam 2010*.

Chương I

HIỆN TRẠNG XÃ HỘI VIỆT NAM DƯỚI ÁNH SÁNG ĐỨC TIN

*“Cảnh sắc đất trời thì các người biết nhận xét,
còn thời đại này, sao các người lại không biết nhận xét”*
(Lc 12, 56).

4. Được mời gọi tìm kiếm Thánh ý Thiên Chúa qua những dấu chỉ thời đại, Giáo Hội tại Việt Nam cố gắng lắng nghe, nhận diện và phân định những thực tại tại xã hội dưới ánh sáng Tin Mừng. Hiện nay Việt Nam đang hòa nhập vào **tiến trình toàn cầu hóa**, cụ thể qua việc tham gia các tổ chức khu vực như Khối Các Nước Đông Nam Á (ASEAN) và quốc tế như Tổ Chức Thương Mại Thế Giới (WTO). Việt Nam thu hút đầu tư của các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước với những kỹ thuật hiện đại, tạo thêm công ăn việc làm cho dân chúng và làm cho đất nước mang dáng dấp một quốc gia đang phát triển³. Người dân được tiếp cận với những thông tin và thành quả đa dạng về khoa học kỹ thuật, mở ra những cơ hội cho một phong thái làm việc mới⁴.

Tuy nhiên, vì chưa được chuẩn bị đầy đủ để bước vào tiến trình toàn cầu hóa nên Việt Nam gặp rất nhiều thách đố. Tình trạng lạm phát, tệ nạn tham nhũng và hối lộ, việc quản lý lỏng lẻo và thiếu trách nhiệm đối với những tài nguyên quốc gia... làm cho

³ x. *Đề cương*, số 3; Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (từ đây viết tắt: HDGMVN), *Thư chung 1992*, số 2; *Thư chung 2001 “Để Họ Được Sống Dồi Dào”*, số 2.

⁴ x. *Đề cương*, số 3; HDGMVN, *Thư chung 1992*, số 3.

đòi sống người dân thêm khó khăn⁵. Hồ phân cách giàu nghèo ngày càng sâu rộng hơn. Nhiều người dân vẫn chưa có mức sống xứng hợp với nhân phẩm, không những tại nông thôn mà ngay cả trong những thành phố lớn. Do đó, vấn đề không chỉ là kinh tế mà còn là vấn đề đạo đức và xã hội⁶.

- 5. Hiện trạng kinh tế ấy kéo theo nhiều thay đổi trong xã hội Việt Nam.** Sinh hoạt làng quê cổ truyền dần dần được thay thế bằng nếp sống đô thị⁷. Dân chúng đổ xô về những thành phố lớn kiếm công ăn việc làm, tạo ra mật độ dân cư chênh lệch giữa nông thôn và thành thị. Đặc biệt tại các thành phố lớn, do tình trạng dân số gia tăng quá nhanh, thiếu chính sách quản lý và phát triển đô thị hợp lý, nên gây nhiều hậu quả tiêu cực trên sinh hoạt xã hội: môi trường sống thiếu vệ sinh và đang bị tàn phá, hệ thống giao thông và y tế yếu kém, nhiều tệ nạn xã hội như nghiện ngập, phá thai, mãi dâm, bạo lực...⁸

Giới trẻ Việt Nam rất năng động, sẵn sàng tham gia những giao lưu và sinh hoạt xã hội. Họ mau chóng nắm bắt những thành quả của công nghệ hiện đại để nâng cao kiến thức và giúp ích

⁵ x. *Đề cương*, số 3.

⁶ x. FABC VII, Part II.A trong *For All the Peoples of Asia*, (từ đây viết tắt: *For All*) biên soạn do Eilers, Franz-Josef, vol. 3, trg. 6; HĐGMVN, *Thư chung 1992*, số 5, 6; *Tài liệu Mục vụ chuẩn bị mừng Năm Thánh 2000*, c. Năm thứ ba (1999): Thiên Chúa Cha, “Phục vụ sự thăng tiến con người”; *Thư chung 1998 “Hướng Về Năm Thánh 2000”*, số 5.

⁷ x. *Đề cương*, số 3, 5; HĐGMVN, *Thư chung 1998 “Hướng Về Năm Thánh 2000”*, số 5.

⁸ x. *Đề cương*, số 3, 5; HĐGMVN, *Thư chung 1998 “Hướng Về Năm Thánh 2000”*, số 10-11.

cho đòi. Tuy nhiên, chủ nghĩa tương đối và hưởng thụ, tình trạng giáo dục bất cập, những cách trình bày chân lý nửa vời trên các phương tiện truyền thông, những chương trình giải trí thiếu lành mạnh... đã đưa nhiều bạn trẻ đến một nỗi trạng và lối sống thực dụng, làm bất cứ điều gì để hưởng lợi, miễn là không bị bắt hay không ai nhìn thấy. Tiêu chuẩn tốt xấu trở thành tương đối và như thế, có dấu hiệu về sự phá sản lương tâm⁹.

6. Nền **kinh tế thị trường** phần nào đã giúp cho đất nước phát triển. Tuy nhiên, chủ trương tập quyền, những chính sách bất cập và luật pháp chưa nghiêm minh, qui chế ưu đãi cho một thiểu số đặc quyền, nạn tham nhũng, v.v.... tạo nên lối sống ích kỷ, đùn đẩy trách nhiệm và thiếu quan tâm đến công ích¹⁰. Ngoài ra, các tôn giáo cũng như nhiều người thiện chí vẫn chưa có điều kiện pháp lý để đóng góp tích cực vào việc xây dựng đất nước, cách riêng trong lãnh vực giáo dục, y tế và bác ái.

7. Truyền thống văn hóa Việt Nam vẫn đề cao những đức tính như tình gia đình gia tộc, tương thân tương ái, tôn sư trọng đạo... Tuy nhiên, những giá trị đó đang bị đe dọa nghiêm trọng do nỗi trạng duy vật và hưởng thụ, tính cục bộ và óc địa phương hẹp hòi, thói gian dối và lừa đảo, nạn bạo hành...¹¹ Điều đáng lo ngại hơn cả là **phẩm chất giáo dục**. Sứ mệnh của giáo dục là

⁹ x. Giám mục Matthêô Nguyễn Văn Khôi, “Về Việc Giáo Dục Lương Tâm trong Bối Cảnh Truyền Giáo tại Việt Nam”, Tham luận tại Đại Hội Dân Chúa, 24.11.2010.

¹⁰ x. HĐGMVN, *Thư chung 1992*, số 6.

¹¹ x. *Đề cương*, số 5; HĐGMVN, *Thư chung 2007 “Giáo Dục Hôm Nay, Xã Hội và Giáo Hội Ngày Mai”*, số 2, 8, 11; *Thư chung 1992*, số 6.

đào tạo cho xã hội những con người liêm chính và có tinh thần trách nhiệm, biết phát huy việc học hỏi và suy tư với óc phê phán cũng như khảo cứu cách sáng tạo. Trong thực tế, hiện trạng giáo dục tại Việt Nam khiến nhiều người lo ngại, một số giáo viên chưa thể hiện được chức năng nhà giáo đích thực, môi trường học đường bị ô nhiễm do bệnh thành tích, thương mại hóa...¹² Nền giáo dục tại Việt Nam đang cần đến một triết lý giáo dục nhân bản đích thực và toàn diện¹³.

8. Thừa hưởng truyền thống **tôn giáo** Á Đông, được biểu lộ qua những hình thức tín ngưỡng đa dạng, người Việt Nam dễ hượng về “Ông Trời” và tôn kính Tổ Tiên. Chính niềm tin đó là nền tảng cho đời sống đạo đức để họ quý trọng sự sống, ăn ở ngay lành và sống hài hòa với mọi người¹⁴. Tuy nhiên, tâm thức tôn giáo nơi người Việt Nam thường thiên về tình cảm, giới hạn vào một số thực hành nghi lễ và luân lý. Khuynh hướng này dễ đưa đến chủ trương “trương đối hóa tôn giáo”, gây khó khăn cho việc trình bày cũng như lãnh hội giáo lý mạc khải của Kitô giáo¹⁵. Hơn thế nữa, một khi không được đặt nền trên lý trí khảo khát chân lý, tâm tình tôn giáo cũng dễ bị lay động trước những trào lưu duy vật và hưởng thụ.

9. Những phân tích trên cho thấy **sự tương tác mật thiết giữa các yếu tố kinh tế, xã hội, văn hóa và đời sống tôn giáo**¹⁶. Một

¹² x. HĐGMVN, *Thư chung 2007 “Giáo Dục Hôm Nay, Xã Hội và Giáo Hội Ngày Mai”*, số 11-14.

¹³ x. *Đề cương*, số 5.

¹⁴ x. *Đề cương*, số 4.

¹⁵ x. *Đề cương*, số 4.

¹⁶ x. HĐGMVN, *Thư chung 2007*, số 11-15, 34-38; *Thư chung 2008*, số 10-12; *Thư chung 2002*, số 3; *Thư chung 1992*, số 9-15.

mặt, sự phát triển hiện nay đã tác động sâu rộng trên đời sống đức tin và luân lý. Mặt khác, sự thăng tiến con người toàn diện và sự phát triển bền vững của xã hội phải được đặt nền trên những giá trị đạo đức và tôn giáo¹⁷.

Đây quả là một thách đố lớn cho đời sống và sứ vụ của Giáo Hội: Làm thế nào có thể thi hành sứ mệnh yêu thương và phục vụ của Đức Kitô giữa những đổi thay không ngừng của xã hội? Làm thế nào có thể chu toàn sứ mệnh loan báo Tin Mừng cho đại đa số người Việt chưa biết Chúa Giêsu? Tuy nhiên, chính thách đố này lại trở thành cơ hội thuận lợi thúc đẩy Giáo Hội canh tân, “tự vấn lương tâm trong tư cách cộng đồng cũng như trong tư cách cá nhân, xem chúng ta có thể sống đức tin thế nào cho tốt hơn và thi hành hiệu quả hơn sứ mệnh chúng ta đã lãnh nhận từ Chúa Giêsu”¹⁸. Chính vì thế, trong tác động của Chúa Thánh Thần, Giáo Hội tại Việt Nam cần xác tín và sống đúng với căn tính của mình, củng cố sự hiệp thông, phát huy nhiệt tình truyền giáo, để chu toàn sứ vụ yêu thương và phục vụ của Đức Kitô trên đất nước này.

¹⁷ x. HĐGMVN, *Thư chung 2007 “Giáo Dục Hôm Nay, Xã Hội và Giáo Hội Ngày Mai”*, số 32-33; *Thư chung 2008 “Về Môi Trường Giáo Dục Gia Đình Công Giáo”*, số 17-18; Giám mục Cosma Hoàng Văn Đạt, SJ “*Sống mẫu nhiệm Giáo hội trên quê hương*”, Tham luận tại Đại Hội Dân Chúa, 22.11.2010.

¹⁸ Hồng y Ivan Dias, *Bài giảng lễ Bế Mạc Năm Thánh 2010*; cũng x. Đề cương, số 6; HĐGMVN, *Thư chung 2003 “Sứ Mạng Loan Báo Tin Mừng của Hội Thánh Việt Nam Hôm Nay”*, số 7-8; *Thư chung 2001 “Để Họ Được Sống Dồi Dào”*, số 9-10; *Thư chung 1989 “Hiệp Nhất, Mục Vụ, Sống và Chia Sẻ Niềm Vui”*.

Chương II

MÀU NHIỆM GIÁO HỘI

“Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15, 5).

- 10.** Thiên Chúa không muốn cứu rỗi con người riêng rẽ nhưng qui tụ họ thành một dân tộc¹⁹, một cộng đoàn²⁰, một gia đình của Ngài²¹, vượt lên trên những khác biệt về thể lý, chủng tộc, văn hóa²². **Giáo Hội là Dân Thiên Chúa** được tuyển chọn từ ngàn xưa (x. St 17, 4-7)²³, trở thành dấu chỉ và khí cụ của Thiên Chúa tình yêu giữa lòng lịch sử nhân loại, một lịch sử vốn xen lẫn bóng tối và ánh sáng, đang rên xiết chờ ngày vinh quang của con cái Thiên Chúa được tỏ hiện (x. Rm 8, 19-22)²⁴.

Giáo Hội thực sự là **gia đình của Thiên Chúa**, có Thiên Chúa là Cha, có Đức Kitô là Trưởng Tử giữa đàn em đồng đức, và có Chúa Thánh Thần là tình yêu hiệp thông²⁵. Các tín hữu là những “người đồng hương với các người thuộc dân thánh, và là người nhà của Thiên Chúa” (Ep 2, 19)²⁶. Hình ảnh Giáo Hội-Gia Đình gắn gũi với tâm thức, kinh nghiệm và suy nghĩ của

¹⁹ x. Vatican II, LG 9.

²⁰ x. Vatican II, SC 41, 26; LG 23; CD 11.

²¹ x. Vatican II, LG 6, 9; GS 24.

²² x. Vatican II, LG 9, 13; cũng x. Gioan Kim Khẩu, *In Jo.*, bài giảng 65, 11 PG 59, 361.

²³ x. Vatican II, LG 9; 2-4;

²⁴ x. Vatican II, LG 1; GS 45, 38.

²⁵ x. Vatican II, GS 40, 24, 32, 42, 92.

²⁶ x. *Sách Lễ Roma*, lời nguyện Thứ Sáu Tuần Thánh.

tín hữu Việt Nam nói riêng và người dân Việt nói chung²⁷. Hình ảnh đó trình bày Giáo Hội như một cộng đoàn hợp nhất yêu thương, liên đới, chung tay làm việc, chứ không nặng cơ cấu và luật lệ, nên dễ được đón nhận hơn đối với tâm thức người Việt²⁸. Do đó, cần nghiên cứu, suy tư và trình bày Giáo Hội như gia đình của Thiên Chúa, để hội nhập thần học Kitô giáo vào xã hội Việt Nam²⁹. Trên nền tảng thần học đó, các mục tử xây dựng những kế hoạch mục vụ “giáo xứ là gia đình của các gia đình”³⁰, canh tân cử hành phụng vụ và cầu nguyện trong bầu khí hiệp thông gia đình, cũng như phát triển những hoạt động mục vụ gia đình³¹.

11. Được Lời Chúa qui tụ, Dân Thiên Chúa chỉ có thể được xây dựng vững vàng **trên nền tảng Lời Chúa**³². Được lắng nghe với lòng chân thành và kiên nhẫn, Lời Chúa sẽ trở thành nguồn sống dưỡng nuôi, ánh sáng soi đường và sức mạnh củng cố đức tin của các tín hữu trong mọi hoàn cảnh. Lịch sử Giáo Hội Việt Nam cho thấy các hình thức sống Lời Chúa qua những việc đạo đức truyền thống như Đàng Thánh Giá, Kinh Truyền Tin, Kinh Mân Côi, Kinh cầu nguyện sớm tối, v.v... đã nuôi dưỡng và củng cố đời sống đức tin của bao thế hệ. Những việc đạo đức ấy thật đáng trân trọng và cần bảo tồn

²⁷ x. *Đề nghị 1*.

²⁸ x. HĐGMVN, *Thư chung 2004 “Giáo Hội Sống Mẫu Nhiệm Thánh Thể”*, số 7; *The Asian Synod*, biên soạn do Peter C. Phan, 2002, tr. 50.

²⁹ x. *Đề nghị 1*.

³⁰ x. Đức Bênêđictô XVI, bài giảng tại giáo xứ mới St. Corbinian ngày 20.3.2011.

³¹ x. *Đề nghị 17*.

³² x. PC 6; DV 25; HĐGMVN, *Thư chung 2005 “Sống Lời Chúa”*.

cũng như đổi mới và phát huy. Đồng thời, các tín hữu Việt Nam cần làm quen với Lời Chúa hơn nữa. Do đó Giáo Hội tại Việt Nam phải “phát động chương trình mỗi gia đình một cuốn Kinh Thánh được đặt nơi xứng hợp, cổ võ đọc và cầu nguyện với Lời Chúa”³³, khuyến khích học thuộc lòng những đoạn Kinh Thánh cốt yếu³⁴. Mọi thành phần Dân Chúa, giáo dân, chủng sinh, tu sĩ và các mục tử, cần tập thói quen đọc và suy niệm Lời Chúa hằng ngày³⁵, đặc biệt theo phương thức *Lectio divina*³⁶.

Cùng với việc học hỏi Lời Chúa, việc **dạy và học giáo lý** là đòi hỏi tối cần thiết trong đời sống Giáo Hội, nhất là trong thời đại ngày nay đầy rẫy những luồng tư tưởng nghịch với Tin Mừng³⁷. Đại Hội Dân Chúa mong mỗi sớm có được những nguyên tắc, đường hướng và chương trình chung, cũng như một thủ bản chung về giáo lý, vừa trung thành với Tin Mừng vừa gần gũi với văn hóa Việt Nam³⁸. Đồng thời, Lời Chúa phải là nền tảng cho mọi chương trình thường huấn cũng như đào tạo chủng sinh, tu sĩ, giáo lý viên³⁹.

³³ *Đề nghị 3*; cũng x. Đức Bênêdictô XVI, *Verbum Domini* 85.

³⁴ x. Đức Bênêdictô XVI, *Verbum Domini* 74.

³⁵ x. *Đề nghị 3*; Đức Bênêdictô XVI, *Verbum Domini* 77-85.

³⁶ x. *Lectio divina* là một phương pháp cầu nguyện dựa trên Lời Chúa, gồm bốn bước: đọc, suy niệm, chiêm ngắm, thực hành; Đức Bênêdictô XVI, *Verbum Domini* 86-87.

³⁷ x. HĐGMVN, *Thư chung 2007 “Giáo Dục Hôm Nay, Xã Hội và Giáo Hội Ngày Mai”*, số 26-31; *Tài liệu làm việc*, số 26; *Đề cương*, số 35-38.

³⁸ x. *Đề nghị 2*.

³⁹ x. *Đề nghị 21, 22*.

12. Giáo Hội là Nhiệm Thể Đức Kitô, có Đức Kitô là Đầu, Thủ lãnh, nguyên lý sáng tạo, cứu chuộc và thánh hóa⁴⁰. Giáo Hội được chuộc lại không phải bằng vàng bạc, nhưng bằng Máu châu báu của Đức Kitô (x. 1 Pr 1, 18-19). Khi được qui tụ và hợp nhất quanh vị giám mục nơi bàn tiệc Thánh Thể, cộng đoàn tín hữu cử hành mầu nhiệm Vượt Qua, thông phần vào sự sống Đức Kitô và được biến đổi nên giống Người⁴¹, được xây dựng thành cộng đoàn hiệp thông huynh đệ và dần thân rao giảng Tin Mừng⁴². Như thế, **Thánh Thể** là trung tâm, nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống và sứ vụ của Giáo Hội⁴³. Do đó, các mục tử phải chú tâm đến việc cử hành Thánh Thể thật sốt sắng và xứng đáng, nhất là ngày Chúa Nhật, và hướng dẫn cộng đoàn tham dự Thánh Lễ cách ý thức, tích cực và sống động hơn⁴⁴. Các ngài cũng cần thúc đẩy và canh tân việc sùng kính Thánh Thể, vốn đã từng nổi bật trong

⁴⁰ x. Vatican II, LG 7; GLGHCG 790-791; *Đề cương*, số 10; *Tài liệu làm việc*, số 5.

⁴¹ x. Vatican II, SC 6, 41; Đức Bênêdictô XVI, *Sacramentum Caritatis* 94, 77-78.

⁴² x. Đức Bênêdictô XVI, *Sacramentum Caritatis* 14-15; Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia de Eucharistia* 22, 20.

⁴³ x. Đức Bênêdictô XVI, *Sacramentum Caritatis* 6-13; Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia de Eucharistia* 11-24; HDGMVN, *Thư chung 2004 “Giáo Hội Sống Mầu Nhiệm Thánh Thể”*, số 2-12.

⁴⁴ x. Đức Bênêdictô XVI, *Sacramentum Caritatis* 36-55, 72-76; *Đề nghị* 6.

truyền thống Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam⁴⁵.

Ý thức về thân phận tội lỗi của mình⁴⁶, các tín hữu cần khiêm nhường thống hối và đón nhận ơn tha thứ qua **bí tích Giao Hòa**, để xứng đáng là chi thể trong Nhiệm Thể Đức Kitô. Bí tích Giao Hòa vừa là bí tích của hiện tại qua việc tha tội vừa là bí tích của tương lai nhằm xây dựng tình hiệp thông giữa gia đình con cái Thiên Chúa⁴⁷. Ước mong các mục tử luôn quảng đại và sẵn sàng hơn nữa trong việc giúp các hối nhân lãnh nhận bí tích Giao Hòa⁴⁸.

13. Giáo Hội là Đền thờ của Chúa Thánh Thần, được xây trên mười hai cột trụ là các tông đồ của Con Chiên (*x. Kh 21, 14*), được trang hoàng bằng muôn vàn ân sủng của Chúa Thánh Thần (*x. 1 Cr 12, 4-11; Rm 12, 4-8*), Đấng là nguyên lý hợp nhất, làm phát sinh và thúc đẩy đức ái⁴⁹. Trong đền thờ này, Giáo Hội kết hợp với Chúa Giêsu là Hy Tế chân thật, hiến dâng chính mình làm của lễ thơm tho đẹp lòng Thiên Chúa (*x. Rm 12, 1; Kh 8, 3-4; Tv 141, 2*), dâng lên Thiên Chúa niềm tri ân và ngợi khen, cùng với những âu lo và hy vọng của toàn thể nhân loại và tạo thành (*x. Ep 5, 20; Pl 4, 6-7*). Cộng đoàn tín hữu Việt

⁴⁵ x. *Đề nghị 6; Tài liệu làm việc*, số 14; Đức Bênêdictô XVI, *Sacramentum Caritatis* 66-69; Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia de Eucharistia* 25.

⁴⁶ x. Vatican II, LG 8; Đức Gioan Phaolô II, *Reconciliatio et Paenitentia* 5-6.

⁴⁷ x. HĐGMVN, *Tài liệu mục vụ chuẩn bị mừng Năm thánh 2000*, số II, 2-3; Đức Gioan Phaolô II, *Reconciliatio et Paenitentia* 20-22.

⁴⁸ x. *Đề nghị 6*; Đức Gioan Phaolô II, *Reconciliatio et Paenitentia* 28-31.

⁴⁹ x. *Tài liệu làm việc*, số 6; *Đề cương*, số 11.

Nam cần phải chú ý nhiều hơn nữa đến việc vun trồng đời sống nội tâm, nhấn mạnh chiều kích **thiên liêng** trong mọi chương trình huấn luyện cũng như mục vụ. Như vậy, mọi thành phần trong Giáo Hội được kêu gọi nên thánh, vươn đến đức ái trọn hảo, theo gương khiêm nhường và phục vụ của Đức Kitô. Thật vậy, nếu Giáo Hội Việt Nam hãnh diện có 117 Thánh Tử Đạo chuyển cầu cho mình cạnh Tòa Chúa, thì hơn bao giờ hết, Giáo Hội cần đến sự thánh thiện của con cái mình, những tín hữu can đảm sống Tin Mừng trong mọi môi trường làm việc giữa đời thường⁵⁰. Chính qua cách sống đó, lễ dâng của Giáo Hội được tiếp tục cử hành trong đời sống các tín hữu.

14. Theo khuôn mẫu **Ngôi Lời nhập thể**, Giáo Hội mang đặc tính vừa thần linh vừa nhân loại, trong đó những yếu tố nhân loại phải qui hướng và lệ thuộc yếu tố thần linh⁵¹. Giáo Hội không phải là thực thể duy linh cũng không phải là một tổ chức thuần túy nhân loại, nhưng nơi Giáo Hội, “cái hữu hình là dấu chỉ và dụng cụ của cái vô hình, còn cái vô hình được nhập thể trong cái hữu hình”⁵². Vì thế, Giáo Hội được gọi là bí tích cứu độ. Như vậy, phẩm trật và nhiệm cục bí tích thuộc về yếu tính của Giáo Hội. Trong chiều hướng đó, các tín hữu Việt Nam phải vượt qua lối sống đạo “vụ hình thức”, đồng thời cần hiểu đúng ý nghĩa “đạo tại tâm”⁵³. Vì là một thực tại tôn giáo chứ không phải thực tại chính trị hay kinh tế, nên Giáo Hội không bao giờ

⁵⁰ x. *Đề nghị* 4. x. Bài giảng của Đức hồng y Ivan Dias, Lễ bế mạc Năm Thánh 2010 tại La Vang.

⁵¹ x. Vatican II, SC 2.

⁵² *Tài liệu làm việc*, số 7.

⁵³ x. Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia de Eucharistia* 35; *Tài liệu làm việc*, số 7.

tìm cách thay thế chính quyền, nhưng chỉ mong muốn sử dụng tất cả khả năng để phục vụ Thiên Chúa và con người⁵⁴. Đàng khác, Giáo Hội rất quan tâm đến sự **thăng tiến nhân bản** của các tín hữu và đồng bào của mình, xem đó là thành phần thiết yếu trong việc phát triển con người toàn diện và phát triển vững bền của xã hội⁵⁵. Giáo huấn này phải hướng dẫn và chi phối mọi nỗ lực canh tân đời sống cầu nguyện cũng như các kế hoạch về truyền giáo, công bằng xã hội và giáo dục.

15. Cũng trong ánh sáng mâu nhiệm Ngôi Lời nhập thể, Giáo Hội ý thức rằng **hội nhập văn hóa và tính bản địa** là đòi hỏi nội tại của đức tin Kitô giáo⁵⁶. Một khi đã đón nhận Tin Mừng, Giáo Hội địa phương có trách nhiệm làm cho Tin Mừng thấm nhuần các giá trị văn hóa trong dân tộc mình⁵⁷. Tiến trình này không xóa bỏ nhưng thanh lọc và làm cho bản sắc dân tộc thêm phong phú nhờ các giá trị Tin Mừng, nhất là giá trị của tình yêu thương “đến cùng”, yêu thương “ngay cả kẻ thù”⁵⁸.

Theo đường hướng đó, Giáo Hội Việt Nam phải nghiên cứu tường tận bản sắc văn hóa dân tộc, hầu có thể phân định những gì là tốt đẹp⁵⁹, để diễn tả đức tin bằng những nét văn hóa ấy đồng thời đem tinh thần Phúc Âm thấm vào các sinh

⁵⁴ x. Đức Bênêdictô XVI, *Huấn từ dành cho HDGMOVN nhân dịp Ad limina 2009*, ngày 27.06.2009.

⁵⁵ x. *Đề nghị 2, 7, 16, 19, 26*.

⁵⁶ x. Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia in Asia 21-22*; FABC/ International Congress on Mission 14, trong *For All*, vol. 1, 130tt; *Tài liệu làm việc*, số 8.

⁵⁷ x. Vatican II, GS 58, 61.

⁵⁸ x. Vatican II, GS 38, 61; *Đề nghị 23*.

⁵⁹ x. Vatican II, GS 58.

hoạt văn hóa, cụ thể như các dịp lễ tết và ma chay cưới hỏi⁶⁰. Cũng thế, cần khuyến khích và hướng dẫn các văn nghệ sĩ Công Giáo trong các sáng tác của họ. Ngoài ra, những chương trình huấn luyện ở mọi cấp phải quan tâm đến việc học hỏi về hội nhập văn hóa⁶¹.

16. Giáo Hội là bí tích của **Nước Thiên Chúa** nơi đó Thiên Chúa là tất cả cho mọi người (x. *1 Cr 15, 25-28; Ep 1, 21-22*), nên phải luôn ý thức rằng chỉ một mình Thiên Chúa mới làm cho Nước Trời đạt tới viên mãn; vậy Giáo Hội không ngừng cầu xin cho “Nước Cha trị đến” (*Lc 11, 2; Mt 6, 10*). Đồng thời, Giáo Hội cũng là “Nước Chúa trong trạng thái hạt mầm”, là “Nước Chúa đang tăng trưởng”⁶². Vì thế, Giáo Hội có sứ mệnh yêu thương và phục vụ, hướng dẫn nhân loại đạt tới hạnh phúc chân thật⁶³. Các môn đệ Đức Kitô “không hề coi thường các thực tại nhân sinh”⁶⁴, nhưng “sẵn sàng cộng tác tích cực với mọi người xây dựng trần thế”⁶⁵, vì tất cả những gì tốt lành và thiện hảo sẽ không bị phá hủy mà được nên hoàn hảo trong Nước Chúa vĩnh cửu và phổ quát⁶⁶. Không có sự đối kháng giữa niềm chờ mong Nước Chúa và nỗ lực xây dựng trần thế, do đó phải tránh xa quan niệm và lối sống phân cách giữa đức tin và đời sống hàng ngày⁶⁷. Cũng vì thế, cần phải cảnh giác trước mọi hình thức tội lỗi và can đảm vượt thắng chủ nghĩa tục hóa, óc cục bộ và vô tín, bởi vì những

⁶⁰ x. *Đề nghị 7, 23*

⁶¹ x. *Đề nghị 8, 7, 23*.

⁶² x. *Đề cương, số 13*.

⁶³ x. Đức Phaolô VI, *The Teachings of Pope Paul VI*, 1970, tr. 192.

⁶⁴ *Tài liệu làm việc, số 10*.

⁶⁵ *Đề cương, số 14*.

⁶⁶ x. Vatican II, GS 39.

⁶⁷ x. Vatican II, GS 39, 42-44.

điều ấy hạ thấp phẩm giá con người⁶⁸. Như vậy, Giáo Hội đồng hành với thế giới như một ngôn sứ, chia sẻ những khổ đau và vui buồn của nhân sinh, can đảm chống lại sự ác dưới mọi hình thức, vì hạnh phúc toàn diện của con cái Thiên Chúa, và kiên trì khơi lên nơi lòng người niềm hy vọng vào Thiên Chúa tín trung⁶⁹.

17. Đang khi mong chờ Ngày Đức Kitô lại đến và trong nỗi khát khao được kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa, Giáo Hội sống thời gian hiện tại trong **tình hiệp thông với Giáo Hội thiên quốc và những chi thể đã ra đi trước**. Người giáo dân Việt Nam luôn yêu mến nhìn lên Đức Maria với tình con thảo và dành cho Mẹ lòng tôn kính đặc biệt. Trải qua những giai đoạn thăng trầm của lịch sử, Giáo Hội tại Việt Nam luôn tin tưởng kêu xin ơn phù hộ của Đức Nữ Vương uy quyền, cũng như sự trợ giúp của Thánh Cả Giuse và lời chuyển cầu của Các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Tuy nhiên, lòng sùng kính Đức Maria và các thánh cần được đặt trên nền tảng Kinh Thánh và giáo lý vững chắc, tránh những hình thức quá nặng tình cảm. Đồng thời người Công Giáo Việt Nam cần biểu lộ lòng hiếu thảo với ông bà tổ tiên đúng theo giáo huấn của Giáo Hội và hợp với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

18. Trong thân phận **lữ hành**, Giáo Hội không thể tránh khỏi những khó khăn, thử thách, và ngay cả bách hại. Tuy nhiên thay vì bi quan, thù hận hay sợ hãi⁷⁰, các tín hữu được mời gọi khám phá ở đó những ơn lành của Thiên Chúa: được nên giống Đức Kitô, được chia sẻ Chén và Phép Rửa của Người (x. *Mc 10, 38-39*), và được thanh luyện nên Hiền Thê trung tín của

⁶⁸ x. Vatican II, GS 13, 27, 30.

⁶⁹ x. Vatican II, GS 1, 27-30; Đức Gioan Phaolô II, *Redemptor Hominis* 11-12, 19, 22.

⁷⁰ x. *Sứ điệp của Đại Hội Dân Chúa Việt Nam 2010*.

Người (x. Ep 5, 25-27; Kh 19, 8; 21, 9b-11). Thật vậy, “dù gian truân, khôn khéo, đói rách, bắt bớ v.v..., không điều gì có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu” (Rm 8, 39). Hơn nữa, bằng chính kinh nghiệm lịch sử của mình, Giáo Hội tại Việt Nam làm chứng cho chân lý Phúc âm: “Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác” (Ga 12, 24). Máu của các chứng nhân tử đạo thực sự là “hạt giống trở sinh các Kitô hữu” (Tertullianô).

19. Tóm lại, chúng ta tuyên xưng Giáo Hội là công trình của tình yêu **Thiên Chúa Ba Ngôi**⁷¹. Từ Ngài, Giáo Hội sinh ra; nhờ Ngài, Giáo Hội hoạt động; và hướng tới Ngài, Giáo Hội dần bước⁷². Chỉ một mình Thiên Chúa mới nắn đúc nên Giáo Hội theo lòng Ngài mong ước⁷³. Qua cuộc hành trình thiêng liêng của Năm Thánh 2010, chính Chúa Thánh Thần đốt nóng và canh tân lòng trí chúng ta để sống màu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô, xây dựng tình hiệp thông sâu xa trong Giáo Hội và đi tới những biên cương mới của sứ vụ.

⁷¹ x. Vatican II, LG 4.

⁷² x. Đức Phaolô VI, “Opening Address of the Second Session”, trong *Council Speeches of Vatican II*, do H. Kung, Yves Congar và D. O’Hanlon biên soạn, Deus Books, (NY 1964), tr. 19; *Đề cương số 8*.

⁷³ x. *Tài liệu làm việc*, số 6.

Chương III

HIỆP THÔNG TRONG GIA ĐÌNH CỦA THIÊN CHÚA

“Để tất cả nên một, như Cha ở trong con và con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con” (Ga 17, 21).

- 20.** Cộng đoàn các môn đệ được Chúa Giêsu thiết lập tiên vàn là để ở với Người (x. Mc 3, 14), lắng nghe Người (x. Lc 10, 39) và chia sẻ đời sống với Người (x. Ga 1, 39). Trong Chúa Thánh Thần, chúng ta nên một với Đức Kitô và nhờ Người, nên một với Thiên Chúa Cha. Từ đó, chúng ta nên một với nhau làm thành Giáo Hội. Mẫu nhiệm hiệp thông của Thiên Chúa Ba Ngôi vừa là suối nguồn vừa là mẫu mực và cùng đích của hiệp thông trong Giáo Hội⁷⁴. Theo giáo lý truyền thống, **hiệp thông** là thông phần cùng một Chúa Thánh Thần, thông dự các thực tại thánh, và thông công giữa các thánh. Như thế, nguồn mạch và nền tảng cơ bản cũng như điều kiện thiết yếu cho sự hiệp thông giữa các tín hữu trong Giáo Hội, chính là sự hiệp thông với Thiên Chúa. Không kết hợp với Thiên Chúa thì không thể nói đến hiệp thông trong Giáo Hội được⁷⁵. Đồng thời, sự hiệp thông hữu hình trong cùng một giáo lý các tông đồ, cùng một cử hành bí tích và cùng một tổ chức phẩm trật, là dấu chỉ và

⁷⁴ x. Tài liệu làm việc, số 12.

⁷⁵ x. Tài liệu làm việc, số 12.

khí cụ của sự hiệp thông vô hình với Thiên Chúa⁷⁶.

21. Sự hiệp thông trong yêu thương giữa các tín hữu là hoa quả của Chúa Thánh Thần (x. Rm 14, 17; Gl 5, 22-23) và là dấu chỉ hữu hình của sự hiệp thông với Thiên Chúa, vì “ở đâu có tình yêu thương, ở đó có Thiên Chúa”⁷⁷. Đức tin công giáo và tông truyền đòi hỏi Giáo Hội tại Việt Nam **hiệp thông với Giáo Hội phổ quát** và hợp nhất với Đức Giáo Hoàng là đầu mối của đức ái, là nguyên lý và nền tảng hữu hình, trường tồn của sự hợp nhất trong Giáo Hội⁷⁸.
22. Hiệp thông với Giáo Hội phổ quát, Giáo Hội tại Việt Nam củng cố và phát huy sự hiệp thông với các Giáo Hội chị em, cách riêng tại Châu Á. Sự liên đới với **các Giáo Hội tại Châu Á** không những thể hiện sự hợp nhất mà Chúa Giêsu đã tha thiết cầu nguyện: “Xin cho họ nên một” (Ga 17, 21), mà còn làm phong phú kinh nghiệm sống và cách trình bày đức tin nhờ những trao đổi suy tư thần học, mục vụ và tu đức⁷⁹. Giáo Hội tại Việt Nam cần tiếp tục vun trồng tình hiệp thông liên đới này bằng nhiều cách thể khác nhau.
23. Sự hiệp thông đích thực và sâu xa trong Giáo Hội cần được thể hiện nơi từng giáo phận cũng như giữa các giáo phận. Qua sự **hợp nhất yêu thương giữa mọi thành phần Dân Chúa** như trong một gia đình, các cộng đoàn vừa là dấu chỉ vừa là trường dạy hiệp thông. Mối tương quan giữa giám mục, linh

⁷⁶ x. Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc, “*Giáo Hội Hiệp Thông theo Mô Hình Hiệp Thông của Ba Ngôi Thiên Chúa*”, Tham luận tại Đại Hội Dân Chúa, 23.11.2010.

⁷⁷ Thánh thi *Ubi caritas*.

⁷⁸ x. Vatican II, LG 23.

⁷⁹ x. *Tài liệu làm việc*, số 15.

mục, tu sĩ và giáo dân được đặt nền trên phẩm giá bình đẳng của mọi tín hữu, cũng như tinh thần đồng trách nhiệm của từng tín hữu nơi Thân Mình Đức Kitô trong đức tin, cậy, mến⁸⁰. Đại Hội Dân Chúa mong muốn Giáo Hội tại Việt Nam củng cố sự hiệp thông và tham gia trong đời sống Giáo Hội ở mọi cấp bậc, tạo điều kiện để mọi thành phần Dân Chúa tích cực tham gia vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội”⁸¹. Trên thực tế, điều này chưa được thể hiện đồng đều và rõ nét ở cấp giáo phận cũng như giáo xứ. Vì thế, việc xây dựng một Giáo Hội hiệp thông và tham gia phải là mối quan tâm mục vụ hàng đầu của Giáo Hội tại Việt Nam trong những năm sắp tới⁸².

24. Xây dựng Giáo Hội hiệp thông và tham gia không hề làm giảm vai trò lãnh đạo của **các vị mục tử và hàng giáo phẩm**. Lòng yêu mến và kính trọng của tín hữu Việt Nam đối với các mục tử phát xuất từ cảm thức đức tin. Họ gắn bó và hiệp thông với giám mục giáo phận trong tinh thần vâng phục vì xác tín rằng giám mục là “nguyên lý và nền tảng hữu hình của sự hợp nhất trong Giáo Hội địa phương”⁸³. Cũng vì thế, trước những trào lưu tư tưởng hiện đại có nguy cơ làm cho đời sống đức tin và luân lý của các tín hữu bị dao động, Dân Chúa tại Việt Nam mong mỗi có được sự hướng dẫn cụ thể và kịp thời từ các giám mục là thầy dạy, là người bảo vệ đức tin và phong hóa.

25. Sự hiệp thông của Giáo Hội còn được biểu lộ qua sự chia sẻ trách nhiệm của **hàng giáo sĩ** với giám mục của mình, như chu toàn các phận vụ được trao, hòa nhập vào đường hướng mục

⁸⁰ x. Vatican II, LG 9; GLHTCG 782.

⁸¹ x. *Đề nghị* 9.

⁸² x. *Tài liệu làm việc*, số 16.

⁸³ x. Vatican II, LG 23.

vụ chung của giáo phận và Giáo Hội. Về phần mình, các giám mục nên quan tâm đồng hành, lắng nghe và nâng đỡ các linh mục. Cũng trong tinh thần này, cần khích lệ và cổ võ sự liên đới tương trợ giữa các giáo phận về nhân lực cũng như tài lực.

26. Lịch sử Giáo Hội Việt Nam cho thấy vai trò quan trọng và sự đóng góp tích cực của **các tu sĩ**, những anh chị em tận hiến đời mình để phục vụ Thiên Chúa và phục vụ tha nhân, nhất là những người nghèo khổ và bị bỏ rơi, bằng một tình yêu vô vị lợi. Trong hoàn cảnh hiện nay, để phát huy tình hiệp thông và tham gia trong Giáo Hội, các tu sĩ cần hòa nhập những hoạt động tông đồ của mình vào chương trình mục vụ chung của các giáo phận, nơi họ đang hiện diện và phục vụ. Sự hợp tác hài hòa giữa giáo phận, giáo xứ và dòng tu, cần được khuyến khích và cổ võ, nhằm đáp ứng những nhu cầu đa dạng của Dân Chúa và xã hội.

27. Công đồng Vatican II đã mở đường cho **sự tham gia đa dạng của giáo dân** vào đời sống Giáo Hội, ngay cả trong việc đào tạo linh mục. Giáo Hội khắp nơi đều thu lượm được nhiều hoa quả từ định hướng này. Trong đời sống Giáo Hội tại Việt Nam, giáo dân đã và đang góp phần thật phong phú và quảng đại cho đời sống và sứ vụ của Giáo Hội, như mang Tin Mừng của Chúa đến những vùng xa xôi hẻo lánh, chia sẻ công sức tiền của, nhất là những lời cầu nguyện và bao hy sinh âm thầm để xây dựng sự hưng thịnh và sinh động của cộng đoàn Dân Chúa. Thật đáng trân trọng những đóng góp quý giá đó, nay Giáo Hội cần quan tâm hơn đến việc phát huy phẩm chất của giáo dân bằng cách tổ chức các khóa huấn luyện về thần học, giáo lý, Kinh Thánh, mục vụ⁸⁴. Đồng thời, cần canh tân những đường hướng và qui chế tổ chức giáo phận và giáo xứ, để giáo

⁸⁴ x. *Đề nghị* 11, 20, 21.

dân có cơ hội thực thi những quyền chính đáng và trách nhiệm của mình trong Giáo Hội⁸⁵.

- 28.** Cũng thế, trong đời sống Giáo Hội tại Việt Nam, **nữ giới** đã và đang góp phần tuy âm thầm nhưng rất quan trọng trong việc xây dựng Dân Chúa. Tuy nhiên, quan niệm ‘trọng nam khinh nữ’ ít nhiều vẫn tồn tại. Điều này không tương hợp với lời thánh Phaolô: “không còn nam hay nữ, nhưng tất cả chỉ là một trong Đức Kitô” (Gl 3, 28). Vì vậy, Giáo Hội tại Việt Nam cần đề cao vai trò của phụ nữ và tạo điều kiện giúp họ thăng tiến, tích cực tham gia các sinh hoạt của giáo xứ, giáo phận⁸⁶.
- 29.** Theo gương Chúa Giêsu, Đấng luôn ưu ái **những người trẻ**, Giáo Hội hoàn vũ đang nỗ lực mời gọi người trẻ cộng tác và tham gia vào đời sống cộng đồng Dân Chúa. Tại Việt Nam, Giáo Hội nên nghiên cứu và mạnh dạn tổ chức những cử hành phụng tự thích hợp, khuyến khích giới trẻ tham gia vào các hội đoàn và những sinh hoạt cộng đồng, để ngày càng có thêm nhiều người trẻ quảng đại và can đảm, sống đức tin cách sinh động và trưởng thành. Công việc mục vụ đó cần được chuẩn bị chu đáo bằng việc giáo dục đức tin và nhân bản cho thiếu nhi. Nhờ đời sống thiêng liêng vững mạnh, giới trẻ Công Giáo sẽ góp phần tích cực và bền vững vào việc lành mạnh hóa xã hội hay dẫn thân truyền giáo tại những nơi xa xôi⁸⁷.
- 30.** Lịch sử cứu độ đạt đến cùng đích khi Thiên Chúa thân họp tất cả trong Đức Kitô (x. 1 Cr 15, 23-24)⁸⁸. Giáo Hội lữ hành chính

⁸⁵ x. *Đề nghị* 11.

⁸⁶ x. *Đề nghị* 11.

⁸⁷ x. *Đề nghị* 12.

⁸⁸ x. Vatican II, GS 39, 45.

là hoa quả đầu mùa của sự hiệp thông cánh chung đó. Thật vậy, khi mọi thành phần trong gia đình Giáo Hội nỗ lực sống hợp nhất trong đức tin và hiệp thông trong đức ái, thì chính đó đã là một lời chứng hùng hồn cho Tin Mừng hiệp thông⁸⁹. Vì thế, mọi thành phần Dân Chúa phải cộng tác với nhau, trong tác động của cùng một Chúa Thánh Thần, để xây dựng Giáo Hội như “dầu chỉ và khí cụ của sự hợp nhất giữa Thiên Chúa với con người cũng như giữa con người với nhau”⁹⁰. Đây cũng là chìa khóa của việc thi hành và chu toàn sứ mệnh được trao phó cho Giáo Hội⁹¹.

⁸⁹ x. *Tài liệu làm việc*, số 2, 9, 13.

⁹⁰ Vatican II, LG 1.

⁹¹ Đức Bênêđictô XVI, *Sứ điệp Ngày Thế Giới Truyền Giáo 2010*.

Chương IV

LOAN BÁO TIN MỪNG TRONG HOÀN CẢNH NGÀY NAY

“*Như Chúa Cha đã sai Thầy,
thì Thầy cũng sai anh em*” (Ga 20, 21).

- 31.** Giáo Hội nhận lãnh cùng một sứ vụ mà Đức Kitô lãnh nhận từ Chúa Cha (x. Ga 20, 21) là loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Sứ vụ này làm nên chính **lý do hiện hữu của Giáo Hội** giữa lòng thế giới⁹². Vì vậy, khi đón nhận Tin Mừng, Giáo Hội tại Việt Nam cũng nhận lãnh sứ vụ loan báo Tin Mừng Đức Kitô cho từng người và mọi người, nhờ đó họ khám phá ý nghĩa đời sống và được lớn lên như những con người mới⁹³. Nhận thức đức tin này khiến Đại Hội Dân Chúa nhấn mạnh rằng “thay vì coi truyền giáo chỉ như một trong những hoạt động của Giáo Hội, thì nay cần nhìn sứ mệnh truyền giáo như nắm men thấm nhập, khơi dậy và chi phối mọi khía cạnh đời sống Giáo Hội”⁹⁴. Do đó, cần dành mọi nỗ lực và hoạt động, từ vật chất đến thiêng liêng và mục vụ, cho mục tiêu này.
- 32.** Sứ vụ này mang tính **duy nhất và toàn diện**. *Duy nhất*, vì tất cả đều khởi đi và quy hướng về con người Đức Giêsu Nadaret và mầu nhiệm của Người. Người là Con Thiên Chúa, Đấng vừa khai mở vừa là hiện thân của Vương Quốc Thiên Chúa qua mầu nhiệm Khổ Nạn và Phục Sinh. Vì thế, khi thi hành sứ

⁹² x. Vatican II, AG 2; Đức Gioan Phaolô II, *Redemptoris Missio*.

⁹³ x. Đức Bênêđictô XVI, *Verbum Domini* 46, 121-123.

⁹⁴ *Đề nghị 16*.

vụ nhất thiết phải công bố Danh Chúa Giêsu⁹⁵. *Toàn diện*, vì sứ vụ bao gồm nhiều hoạt động: công bố Tin Mừng lần đầu tiên (kerygma), huấn giáo nhằm xây dựng sự trưởng thành đức tin, đem tinh thần Phúc Âm thấm nhập mọi lãnh vực đời sống xã hội và văn hóa⁹⁶. Do đó có mối liên hệ mật thiết giữa sứ vụ loan báo Tin Mừng và việc phục vụ sự sống cùng sự phát triển con người toàn diện⁹⁷. Chính Chúa Giêsu dạy Giáo Hội hướng đi này. Cho dù mỗi quan tâm hàng đầu của Người là rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Chúa Giêsu cũng quan tâm đến công bằng xã hội và nhu cầu vật chất của dân chúng. Như thế, Tin Mừng của Người liên kết mật thiết với sự phát triển những giá trị nhân linh, và không hề tách rời đức tin khỏi cuộc sống. Trong bối cảnh xã hội hiện nay, Giáo Hội tại Việt Nam xác tín rằng Dân Chúa cần tích cực cộng tác với mọi người thiện chí, cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống. Đó là phương thể cụ thể để thi hành sứ vụ duy nhất và toàn diện của Đức Kitô trên đất nước này.

- 33.** Là công dân trong một đất nước, người Công Giáo Việt Nam có bổn phận yêu mến và xây dựng quê hương. Đồng thời, chúng ta thi hành bổn phận này với tinh thần Phúc Âm, khi thể hiện chức năng tiên tri bằng tiếng nói chân thành và có trách nhiệm, thực thi yêu thương trong chân lý và thực thi chân lý trong yêu thương⁹⁸. Theo ý nghĩa đó, Đức Bênêdictô XVI nhấn nhủ các tín hữu Việt Nam: “Bằng đời sống xây nền trên

⁹⁵ x. Đức Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi* 22; Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia in Asia* 19-20.

⁹⁶ x. Đức Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi* 17; Đức Gioan Phaolô II *Ecclesia in Asia* 31.

⁹⁷ x. Thượng Hội Đồng Giám Mục, *Justice in the World*, 1971.

⁹⁸ x. Đức Bênêdictô XVI, *Caritas in veritate*, số 2.

đức ái, sự liêm chính, việc quý trọng công ích, anh chị em phải chứng tỏ rằng là người Công Giáo tốt cũng là người công dân tốt”⁹⁹.

Để thực hiện lời mời gọi này, các tín hữu cần thấu triệt **giáo huấn của Giáo Hội về xã hội**¹⁰⁰. Giáo huấn này sẽ soi sáng cho các tín hữu biết cách yêu mến quê hương, yêu thương mọi người không trừ một ai, quan tâm phát triển nhân bản và văn hóa, xây dựng công bằng, tình liên đới, sự bình đẳng và tự do tôn giáo qua nẻo đường hiền lành và khiêm nhường, bao dung và tha thứ¹⁰¹. Định hướng này sẽ mở đường cho những chương trình mục vụ của Giáo Hội tại Việt Nam, đặc biệt cho thiếu nhi, giới trẻ và di dân¹⁰². Như Đức Kitô, Giáo Hội không bao giờ thỏa hiệp với tội lỗi và bất công, nhưng đồng thời yêu thương hết thảy mọi người, với lòng nhân hậu xót thương của Thiên Chúa. Các tín hữu của Chúa Giêsu phải lấy việc lành mà vượt thắng lối sống bạo lực, ích kỷ, hưởng thụ và phóng túng (x. Rm 12, 9-21; 1 Pr 3, 15-16; 4, 3-4).

- 34.** Để chu toàn sứ vụ duy nhất và toàn diện của Giáo Hội, mỗi tín hữu, theo ơn gọi riêng của mình, đều phải dấn thân loan báo Tin Mừng. Tuy nhiên, vì sứ vụ của Giáo Hội cốt yếu mang **tính cộng đoàn**, nên không một tín hữu nào có thể thi hành sứ vụ cách riêng lẻ. Chính vì thế, các tín hữu Việt Nam, cá nhân cũng như cộng đoàn, phải tích cực tham gia vào cùng một kế hoạch chung mà giám mục địa phương hợp nhất với Hội Đồng

⁹⁹ Đức Bênêdictô XVI, *Huấn từ dành cho HĐGMVN nhân dịp Ad limina 2009*.

¹⁰⁰ x. *Đề nghị 27*.

¹⁰¹ x. *Tài liệu làm việc*, số 19.

¹⁰² x. *Đề nghị 26*; 17.

Giám Mục Việt Nam đã đề ra và chịu trách nhiệm chính. Đồng thời, “cần phải có sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa các giáo phận, giữa các giáo phận và các dòng tu, cũng như giữa các dòng tu với nhau”¹⁰³.

35. Ngoài ra, mọi thành phần Dân Chúa cần ý thức về mối tương quan sâu xa giữa **đời sống chiêm niệm và hoạt động tông đồ**. “Sứ vụ là hoạt động cố tính chiêm niệm và là chiêm niệm mang tính hoạt động”¹⁰⁴. Thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng là chia sẻ tặng phẩm quý giá nhất mà chúng ta đã lãnh nhận, đó là được biết Đức Kitô (x. Pl 3, 8). Như vậy, sứ vụ ấy trước hết là sự cảm nghiệm về Thiên Chúa đang sống và hoạt động trong mình, điều đó thôi thúc chúng ta phục vụ sự sống và phát triển con người toàn diện, từ thể lý đến tâm linh, từ văn hóa và xã hội đến đức tin và luân lý. Do đó, cần cảnh giác trước những cám dỗ lôi cuốn chúng ta rơi vào khuynh hướng đề cao hoạt động mà không quan tâm đến việc vun trồng đời sống nội tâm.
36. Chúa Giêsu đã thi hành sứ vụ với **cung cách đặc biệt**. Là Tiên Tri trung thành của chân lý Tin Mừng (x. Kh 1, 5), Người can đảm và kiên nhẫn kêu mời mọi người sám hối và sống theo ý định của Thiên Chúa (x. Mc 10, 2-12; Lc 13, 10-17). Là Tôi Tớ, Người khiêm nhường phục vụ nhân loại (x. Ga 13, 1-16; Lc 22, 27) đến độ hiến thân trên thập giá (x. 1 Pr 2, 22-24), biểu lộ uy quyền hiển trị của Thiên Chúa tình yêu. Là Tư Tế đích thực và là vị Trung Gian giàu lòng xót thương (x. Dt 4, 14-15; 9, 11-14), Người cùng sẻ chia mọi sự với gia đình nhân loại để dâng lên Chúa Cha những đau khổ, ưu sầu cũng như hạnh phúc và niềm vui của họ (x. Dt 4, 15; 2 Cr 8, 9).

¹⁰³ Đức Bênêdictô XVI, *Huấn từ Ad limina* 2009.

¹⁰⁴ Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia in Asia* 23.

Theo gương Chúa Giêsu, chúng ta cần thi hành sứ vụ với cung cách của Người: can đảm và kiên trì loan báo chân lý Tin Mừng, khiêm nhường phục vụ, chân thành chia sẻ mọi nỗi niềm của con người, nhất là những người nghèo khổ¹⁰⁵. Con người ngày nay không chỉ đón nhận Tin Mừng bằng cách “nghe” nhưng còn bằng cách “thấy”¹⁰⁶. Vì thế, Đại Hội Dân Chúa đề nghị: trong các chương trình huấn luyện nhân sự ở mọi cấp, cách riêng huấn luyện chủng sinh, tu sĩ nam nữ, vấn đề không chỉ là trau dồi kiến thức nhưng còn là hình thành một cung cách sống và phục vụ của sứ giả Tin Mừng¹⁰⁷.

- 37.** Đề thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng trong hoàn cảnh xã hội ngày nay, Đại Hội Dân Chúa quan tâm đặc biệt đến **lĩnh vực giáo dục**. Chúng tôi đề nghị chính quyền mở rộng cánh cửa cho các tôn giáo và những người thành tâm thiện chí tham gia vào việc giáo dục học đường “là chìa khóa cho tương lai tươi sáng của đất nước”¹⁰⁸. Giáo Hội Công Giáo có thể cống hiến cho xã hội triết lý và kinh nghiệm giáo dục của mình, nhằm đào tạo những con người có trách nhiệm với bản thân, với tha nhân và xã hội. Đồng thời, Giáo Hội mong ước các cộng đoàn Kitô hữu, gia đình cũng như các đoàn thể, giáo xứ cũng như các dòng tu, hãy hết sức quan tâm đến giáo dục, hỗ trợ những học sinh nghèo, nâng cao trình độ học vấn của giới trẻ, dạy

¹⁰⁵ x. HĐGMVN, *Thư chung 2003 “Sứ Mạng Loan Báo Tin Mừng của Hội Thánh Việt Nam Hôm Nay”*, số 9, 11; *Thư chung 1980*.

¹⁰⁶ x. Đức Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi* 41; FABC, Appendix, Conclusions of the Theological Consultation, 23-25, trong *For All*, Vol. 1, trg. 340; Đề cương, số 33.

¹⁰⁷ x. *Đề nghị* 16; 17; 21; HĐGMVN, *Thư chung 2007 “Giáo Dục Hôm Nay, Xã Hội và Giáo Hội Ngày Mai”*, số 27.

¹⁰⁸ *Đề nghị* 26.

nghe cho giới trẻ miền quê, đồng hành với giới giáo chức Công Giáo¹⁰⁹.

Vượt xa việc chuẩn bị nghề nghiệp hay đóng khung trong học đường, giáo dục dẫn con người tới Đức Kitô, Con Người Hoàn Hảo¹¹⁰. Chính vì thế, “giáo dục đức tin phải là sợi chỉ xuyên suốt, là tinh hoa và cùng đích của hết thầy nỗ lực giáo dục gia đình, học đường và xứ đạo”¹¹¹. Nền giáo dục như thế sẽ giúp người thụ giáo lắng nghe Thiên Chúa và tìm ra được ơn gọi của mình trong kế hoạch của Ngài¹¹².

- 38.** Cách đặc biệt, Giáo Hội xác tín rằng việc **giáo dục lương tâm** cho mọi người là hết sức cần thiết. Theo đề nghị của Đại Hội Dân Chúa, “các giáo xứ cần quan tâm đến nền giáo dục đại chúng về lương tâm, những giá trị nhân bản và văn hóa đối thoại, dưới ánh sáng Lời Chúa”¹¹³. Với lương tâm ngay chính, họ thoát khỏi chủ nghĩa tương đối về luân lý và sống đúng ơn gọi làm người của mình, giúp họ sống đạo cách ý thức và trưởng thành hơn. Ngoài ra, quyết định sống tốt một cách can đảm sẽ là một thông điệp mời gọi người khác cũng quyết định sống tốt.
- 39.** Trong bối cảnh của xã hội Việt Nam, khi thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng, Giáo Hội cần **đối thoại với các tôn giáo, với**

¹⁰⁹ x. *Đề nghị 26*.

¹¹⁰ x. Vatican II, GS 22; Đức Gioan Phaolô II, *Redemptor Hominis* 7-11.

¹¹¹ *Tài liệu làm việc số 26*.

¹¹² x. Vatican II, *Tuyên ngôn về Giáo Dục* 1-3; *Tài liệu làm việc, số 26*.

¹¹³ *Đề nghị 26*; HĐGMVN, *Thư chung 2008 “Về Môi Trường Giáo Dục Gia Đình Công Giáo”*, số 16.

người nghèo, và với những anh chị em không tôn giáo. Đây là cuộc đối thoại từ trái tim đến trái tim nhằm xây dựng sự hiểu biết lẫn nhau và phục vụ hạnh phúc đích thực của con người. Đó cũng là cuộc đối thoại phục vụ ơn cứu độ¹¹⁴.

- 40.** Cuộc đối thoại với **các tôn giáo** sẽ giúp Giáo Hội tại Việt Nam xác tín hơn nữa vào tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng đang dẫn dắt mọi người tới Chân Lý toàn vẹn (x. *Ga 16, 13*). Tại Việt Nam, chúng ta nhận thấy đức bác ái của đạo Công Giáo đã gặp gỡ lòng từ bi của Phật Giáo, cảm thức tâm linh của Đạo Giáo, triết lý xã hội của Khổng Giáo và lòng mộ đạo bẩm sinh của người dân Việt: luôn tôn kính Trời, thực hành Đạo Hiếu, bày tỏ lòng biết ơn đối với các đấng sinh thành cũng như đối với các bậc anh hùng dân tộc...¹¹⁵ Đồng thời, đối thoại cũng giúp Giáo Hội rộng mở hợp tác với các tôn giáo trong công cuộc lành mạnh hóa xã hội và thăng tiến con người. Hơn thế nữa, đây còn là cơ hội để Giáo Hội canh tân lòng tin của mình vào Đức Kitô là Khởi Nguyên và Cùng Đích của toàn thể lịch sử nhân loại¹¹⁶. Ý thức tầm quan trọng của cuộc đối thoại với các tôn giáo, trong những năm sắp tới, Giáo Hội phải lưu tâm hơn nữa đến chiều kích này trong việc đào tạo nhân sự cũng như trong các hoạt động mục vụ¹¹⁷.
- 41.** Sứ vụ loan báo Tin Mừng mời gọi các tín hữu quảng đại phục vụ con người, nhất là những người nghèo khổ và bị bỏ rơi.

¹¹⁴ x. Đức Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi* 75-79; Vatican II, GS 92; Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia in Asia* 29.

¹¹⁵ x. Tổng Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, chủ tịch HĐGMVN, “Lời chào mừng dịp lễ bế mạc Năm Thánh”, *Hiệp Thông* 63, tr. 116.

¹¹⁶ x. Vatican II, GS 45, 93.

¹¹⁷ x. *Đề nghị* 25; x. Vatican II, GS 92.

Chính Chúa Giêsu dành tình ưu ái đặc biệt cho những kẻ bé mọn. Việc đối thoại với **người nghèo** giúp cho Giáo Hội học được cách nhìn của Đức Kitô, khám phá nơi con người nhu cầu cần được yêu thương và tôn trọng chứ không chỉ là được ban phát của cải vật chất¹¹⁸. Đồng thời, Giáo Hội cũng nhận ra được những hình thức mới của sự nghèo khổ, bấn nhay trước những đổi thay của xã hội để kịp thời đáp ứng dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần¹¹⁹. Theo gương Chúa Giêsu, Giáo Hội tại Việt Nam cần quan tâm đặc biệt đến những dân tộc ít người là những anh chị em còn phải chịu nhiều thiệt thòi về kinh tế, xã hội cũng như văn hóa. Các bệnh nhân, những người tàn tật, già yếu, neo đơn, mồ côi, những thiếu nữ lâm lỡ, các tù nhân... cũng là những thành phần cần được chăm sóc nhiều hơn trong các hoạt động mục vụ. Các cộng đoàn Kitô hữu cần tìm cách thể hiện tình yêu thương phục vụ họ cách cụ thể, đồng hành với họ trong những khó khăn của đời sống, giúp họ nhận ra được niềm vui của đức tin khi được nên giống Đấng chịu đóng đinh và hoàn tất những gì còn thiếu trong cuộc khổ nạn của Người vì Hội Thánh (x. Cl 1, 24).

42. Trong cuộc đối thoại với **anh chị em không tôn giáo**, Giáo Hội nhìn nhận những nỗ lực và thiện chí của họ trong việc phục vụ công ích. Các tín hữu cũng nên ý thức phân trách nhiệm của mình trước hiện tượng dửng dưng, tục hóa, duy vật..., vì nhiều khi chúng ta “đã che giấu hơn là bày tỏ khuôn mặt đích thực của Thiên Chúa và tôn giáo”¹²⁰. Đồng thời, với sự hiền hòa và lòng kính trọng, người Công Giáo “sẵn sàng trả

¹¹⁸ x. Đức Bênêđictô XVI, *Deus caritas est* 18; Vatican II, GS 27; HĐGMVN, *Thư chung 2001 “Để Họ Được Sống Dồi Dào”*, số 11.

¹¹⁹ x. *Tài liệu làm việc*, số 23.

¹²⁰ Vatican II, GS 19.

lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của mình” (1 Pr 3,15), thẳng thắn trình bày quan điểm của Giáo Hội trước các vấn đề nhân sinh; nếu cần, sẵn sàng chấp nhận đau khổ để làm chứng cho chân lý Tin Mừng. Ngoài ra, qua cuộc đối thoại chân thành và thẳng thắn, Giáo Hội cũng có thể nhận ra hoạt động mầu nhiệm của Chúa Thánh Thần trong tâm hồn con người, và học được cách thể trình bày niềm tin của mình cho con người ngày nay.

43. Trước cuộc khủng hoảng gia đình hiện nay, Giáo Hội nhận thấy cần phải tăng cường và canh tân **mục vụ gia đình**, phải xem mục vụ gia đình là hoạt động quan trọng và nối kết những kế hoạch và chương trình mục vụ của giáo xứ cũng như giáo phận¹²¹. Thừa hưởng nền văn hóa Đạo Hiếu luôn lấy gia đình làm gốc, chúng tôi kêu gọi anh chị em giáo dân quan tâm xây dựng gia đình mình nên như Giáo Hội tại gia, trở thành trường dạy đầu tiên, nơi đào tạo những thế hệ mới vững mạnh trong đức tin và can đảm sống đạo đức, có trách nhiệm đối với xã hội và Giáo Hội¹²². Để thực hiện mục tiêu này, các giáo phận và giáo xứ cần hình thành một chương trình mục vụ tiền và hậu hôn nhân thống nhất và xuyên suốt, giúp gia đình thăng tiến đời sống cầu nguyện, tăng trưởng tình yêu hợp nhất và chung thủy, ươm mầm các ơn gọi, chung tay giáo dục con cái trong sự thánh thiện và bền vững trong ân sủng của bí tích Hôn nhân¹²³.
44. Sống trong một đất nước có tỷ lệ dân số trẻ rất cao¹²⁴, đồng

¹²¹ x. Đề nghị 17; HĐGMVN, *Thư chung 1992*, số 18; *Thư chung 2002 “Thánh Hóa Gia Đình”*, số 6-7.

¹²² HĐGMVN, *Thư chung 1992*, số 12

¹²³ x. *Tài liệu làm việc* số 29; HĐGMVN, *Thư chung 2002 “Thánh Hóa Gia Đình”*, số 8.

¹²⁴ x. *Đề cương* số 3.

thời kinh nghiệm được về khả năng, sự nhiệt tình và tính năng động của **người trẻ**, Giáo hội tại Việt Nam ý thức rằng người trẻ không chỉ là tương lai nhưng còn là chính hiện tại của Giáo Hội. Do đó, mục vụ giới trẻ vừa phải nhìn người trẻ như đối tượng cần được chăm sóc vừa phải xem họ như những chủ thể, sứ giả loan báo Tin Mừng, đặc biệt trong môi trường của giới trẻ¹²⁵. Để thực hiện mục tiêu này, Giáo Hội tại Việt Nam cần đầu tư năng lực và thời giờ hơn nữa cho mục vụ-giáo dục giới trẻ¹²⁶, cách riêng trong hoàn cảnh ngày nay khi người trẻ phải đối diện với nhiều khó khăn cũng như cám dỗ trong cuộc sống. Cần nghiên cứu cách nghiêm túc về tình hình giới trẻ và tìm kiếm những phương thế đồng hành thiết thực với họ trong cuộc sống. Theo hướng đi này, việc đào tạo những linh hoạt viên giới trẻ có tinh thần truyền giáo và biết làm việc tập thể là điều hết sức cần thiết¹²⁷.

45. Đức Bênêdictô XVI đã nhắn nhủ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam: “Mong rằng anh em phát triển nền mục vụ thích hợp cho các người trẻ **di dân** trong nước, qua việc tăng cường sự hợp tác giữa các giáo phận gốc của họ và các giáo phận họ đến, và bằng việc cung cấp cho họ những lời khuyên về mặt đạo đức và các chỉ dẫn thực hành”¹²⁸. Cảm nhận những khó khăn mà người di cư gặp phải trong các lãnh vực kinh tế, tình cảm, xã hội, tôn giáo..., Đại Hội Dân Chúa cũng đề nghị cần có “một cuốn cẩm nang chung về mục vụ di dân, trong đó hướng dẫn rõ ràng những nét cơ bản cần thiết được các giáo phận nhìn

¹²⁵ x. Tài liệu làm việc số 30; HĐGMVN, *Thư chung 2001 “Để Họ Được Sống Dồi Dào”*, số 20.

¹²⁶ *Đề nghị 19*.

¹²⁷ x. *Đề nghị 19*.

¹²⁸ Đức Bênêdictô XVI, *Huấn từ Ad limina 2009*.

nhận, cách riêng trong lãnh vực hôn nhân và dự tòng”¹²⁹. Đồng thời, chúng ta cũng nhận ra được những ơn lành Chúa ban qua anh chị em di dân trong việc xây dựng Giáo Hội và truyền bá đức tin. Mục vụ di dân phải “tạo điều kiện và thúc đẩy họ tham gia vào đời sống và sinh hoạt của cộng đoàn tín hữu địa phương”¹³⁰, đóng góp những nét đặc sắc của mình vào đời sống và sinh hoạt của xã hội và Giáo Hội¹³¹.

- 46.** Ngày nay, **bảo vệ môi sinh** không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là một bốn phận luân lý vì liên hệ đến sự sống và phẩm giá của hàng triệu người, trong hiện tại cũng như tương lai. Thiên Chúa đã trao phó vũ trụ cho con người để họ chăm sóc cách khôn ngoan và có trách nhiệm, chứ không phải để khai thác cách tàn bạo vì thèm khát lợi nhuận¹³². Phát triển là để phục vụ con người chứ không thể biến con người thành phương tiện và nạn nhân của phát triển. Do đó Giáo Hội có trách nhiệm hướng dẫn các tín hữu, nhất là người trẻ, biết gìn giữ và bảo vệ môi sinh, vì ích lợi của chính họ, của tha nhân và của cả thế hệ tương lai. Các mục tử nên tổ chức những khóa học về môi sinh cùng với những hướng dẫn cụ thể trong việc gìn giữ và bảo vệ môi trường sinh sống của người dân địa phương.
- 47.** Trong thời đại ngày nay, hơn bao giờ hết, Giáo Hội ý thức được vai trò và tầm quan trọng của các phương tiện truyền thông đại chúng. Một đảng, các phương tiện **truyền thông** hiện đại là tặng phẩm Chúa ban cho Giáo Hội để loan báo Tin

¹²⁹ *Đề nghị 20.*

¹³⁰ *Đề nghị 20.*

¹³¹ x. *Đề nghị 20.*

¹³² x. Đức Gioan Phaolô II, *Ecclesia in Asia* 41.

Mừng cách rộng rãi và nhanh chóng¹³³, nhưng đáng khác, thực tế cho thấy những phương tiện này có thể bị lạm dụng, tạo ra chia rẽ, hận thù và phóng túng, gieo rắc lối sống đi ngược lại với nền văn minh tình thương và sự sống¹³⁴. Vì thế, Giáo Hội cần hướng dẫn các tín hữu, cách riêng giới trẻ, để họ biết “sử dụng những phương tiện truyền thông cách hữu ích”¹³⁵. Đồng thời, phải “khuyến khích những ai tha thiết với lãnh vực này cùng nhau làm việc” để kiến tạo nền văn minh của tình hợp nhất, tình liên đới và tương trợ trong Giáo Hội và xã hội, bằng cách phổ biến những giá trị Tin Mừng và nhân bản qua các phương tiện truyền thông¹³⁶.

¹³³ x. Vatican II, *Sắc lệnh về Truyền Thông 2*.

¹³⁴ x. Vatican II, *Sắc lệnh về Truyền Thông 2*, 12-13.

¹³⁵ *Đề nghị 28*; cũng x. Vatican II, *Sắc lệnh về Truyền Thông 5*, 10.

¹³⁶ x. *Đề nghị 28*; Vatican II, *Sắc lệnh về Truyền Thông 21-22*.

KẾT LUẬN

Thưa anh chị em,

48. Đại Hội Dân Chúa đã được diễn ra như một cử hành phụng vụ để cảm tạ và tôn vinh Thiên Chúa, như một hội ngộ gia đình để sống tình huynh đệ, đồng thời như một diễn đàn, “để các đại diện của mọi thành phần Dân Chúa sử dụng quyền tự do thiêng liêng của con cái Chúa, nói lên những nhận thức của trí tuệ được đức tin soi sáng, những thao thức của trái tim được đức mến nung nấu, và những khát vọng của ý chí được đức cậy khơi dậy, nhằm xây dựng và củng cố ngôi nhà Giáo Hội Chúa Kitô giữa lòng quê hương Việt Nam thân yêu của chúng ta hôm nay và ngày mai”¹³⁷. Chính từ diễn đàn đó mà Thư Chung này được hình thành.
49. Thư Chung này được gửi đến tất cả anh chị em cùng với lòng biết ơn sâu sắc về lời cầu nguyện, những hy sinh, sự cộng tác nhiệt thành cũng như những góp ý chân thành của anh chị em cho đời sống và sứ vụ của Giáo Hội.
50. Thư Chung này cũng được gửi đến anh chị em với ước mong mỗi giáo phận, dòng tu, giáo xứ, gia đình, sẽ triển khai thành những hành động và việc làm cụ thể trong đời sống đức tin, góp phần thi hành sứ mệnh loan báo Tin Mừng trong xã hội hôm nay cách thiết thực và hiệu quả.
51. Chúng ta hãy trao gửi mọi tâm tư ước vọng của mình cho Các

¹³⁷ Tổng Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, chủ tịch HĐGMVN, *Bài giảng Lễ khai mạc Đại Hội Dân Chúa 2010*.

Thánh Tử Đạo Việt Nam, những người đã làm chứng cho Đạo yêu thương bằng đời sống thấm đậm tinh thần cầu nguyện và bằng cả sự hiến dâng mạng sống¹³⁸.

Chúng ta hãy trao gửi mọi dự định mục vụ của Giáo Hội Việt Nam cho Đức Mẹ La Vang. Hợp với Mẹ, chúng ta cất cao lời ngợi khen và tạ ơn Thiên Chúa về mọi hồng ân Chúa ban trong Năm Thánh (x. *Lc 1, 46-55*). Hướng lên Mẹ, chúng ta học sống vâng phục Thánh ý Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh (x. *Mc 3, 34-35; Lc 11, 28; 1, 38*). Noi gương Mẹ, chúng ta vững tin và kiên trì ngay giữa những thử thách và khó khăn mà Giáo Hội phải đương đầu (x. *2 Pr 1, 5-8; 1 Pr 1, 6-9; Dt 11, 32-39; Rm 8, 37*). Cùng với Mẹ, chúng ta hăng hái lên đường thi hành sứ mệnh loan báo Tin Mừng, góp phần tích cực vào việc xây dựng nền văn hóa sự sống và văn minh tình thương trên quê hương đất nước chúng ta¹³⁹.

Maranatha, lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến! (*Kh 22, 17, 20; 1 Cr 16, 22*)¹⁴⁰

Thư chung này được chính thức công bố
ngày 01.05.2011, lễ kính Lòng Chúa Thương Xót,
ngày Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II được phong Chân Phước.
Làm tại Trung Tâm Mục Vụ Tổng Giáo Phận TPHCM,
ngày 28.04.2011

¹³⁸ x. *Tài liệu làm việc*, số 16.

¹³⁹ x. *Đề cương*, số 44; *Tài liệu làm việc*, số 32.

¹⁴⁰ x. HĐGMVN, *Thư chung 1999 “Hãy Vui Lên”*, số 2.

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

Hồng Y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn,
Tổng giám mục Tổng giáo phận TP.HCM
Giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh,
giáo phận Thanh Hóa, Phó chủ tịch HĐGMVN
Giám mục Laurensô Chu Văn Minh,
phụ tá Tổng giáo phận Hà Nội
Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Độ, SDB,
giáo phận Thái Bình
Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp, OP, giáo phận Vinh
Giám mục Giuse Nguyễn Năng, giáo phận Phát Diệm
Giám mục Giuse Đặng Đức Ngân,
giáo phận Lạng Sơn – Cao Bằng
Giám mục Gioan Maria Vũ Tất, giáo phận Hưng Hóa
Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên, giáo phận Hải Phòng
Giám mục Giuse Hoàng Văn Tiệm, SDB,
giáo phận Bùi Chu
Giám mục Giuse Nguyễn Văn Yển,
nguyên giám mục giáo phận Phát Diệm
Giám mục Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản,
giáo phận Ban Mê Thuột
Giám mục Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng,
phụ tá Tổng giáo phận Huế
Giám mục Matthêô Nguyễn Văn Khôi,
giám mục phó giáo phận Quy Nhơn
Giám mục Giuse Võ Đức Minh, giáo phận Nha Trang
Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh, giáo phận Kon Tum
Giám mục Giuse Châu Ngọc Tri, giáo phận Đà Nẵng
Giám mục Antôn Vũ Huy Chương, giáo phận Đà Lạt
Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc, giáo phận Mỹ Tho

Giám mục Tôma Vũ Đình Hiệu,
phụ tá giáo phận Xuân Lộc
Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm,
phụ tá Tổng giáo phận TP.HCM, Phó tổng thư ký HDGMVN
Giám mục Tôma Nguyễn Văn Tân, giáo phận Vĩnh Long
Giám mục Têphanô Tri Bửu Thiên, giáo phận Cần Thơ
Giám mục Giuse Vũ Duy Thống, giáo phận Phan Thiết
Giám mục Giuse Trần Xuân Tiếu, giáo phận Long Xuyên
Giám mục Tôma Nguyễn Văn Trâm, giáo phận Bà Rịa
Giám mục Đaminh Nguyễn Chu Trinh,
giáo phận Xuân Lộc
Giám mục Phêrô Trần Đình Tứ, giáo phận Phú Cường
Giám mục Giuse Nguyễn Tấn Tước,
giám mục phó giáo phận Phú Cường

TM. Hội Đồng Giám Mục
(*đã ấn ký*)

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Nhơn
Tổng giám mục Hà Nội
Chủ tịch
(*đã ký*)

Giám mục Cosma Hoàng Văn Đạt, SJ
Giám mục Bắc Ninh
Tổng thư ký
(*đã ký*)

MỤC LỤC

Dẫn nhập (số 1-3)	3
Chương I	
Hiện trạng xã hội Việt Nam dưới ánh sáng đức tin	
Tiền trình toàn cầu hóa (4).....	5
Những thay đổi trong xã hội (5).....	6
Nền kinh tế thị trường (6)	7
Văn hóa giáo dục (7)	7
Truyền thống tôn giáo (8).....	8
Tương tác giữa kinh tế xã hội và tôn giáo (9).....	8
Chương II	
Mâu nhiệm Giáo Hội	
Dân Thiên Chúa, Gia đình của Thiên Chúa (10 – 11).....	10
Nhiệm thể Đức Kitô (12).....	13
Đền thờ Chúa Thánh Thần (13)	14
Đặc tính thần-nhân của Giáo Hội (14)	15
Hội nhập văn hóa và tính bản địa (15)	16
Giáo Hội và Nước Thiên Chúa (16).....	17
Hiệp thông các thánh (17).....	18
Giáo Hội lễ hành (18).....	18
Mở ra cho hiệp thông và sứ vụ (19)	19
Chương III	
Hiệp thông trong gia đình của Thiên Chúa	
Giáo lý về hiệp thông (20)	20
Hiệp thông với Giáo Hội phổ quát (21).....	21
Hiệp thông với Giáo Hội tại Châu Á (22)	21
Hiệp thông trong giáo phận (23)	21
Hiệp thông với hàng giáo phẩm (24).....	22

Hàng giáo sĩ và giám mục (25).....	24
Các tu sĩ (26).....	23
Sự tham gia của giáo dân (27).....	23
Nữ giới trong Giáo Hội (28).....	24
Người trẻ (29).....	24
Hiệp thông, chìa khóa của sứ vụ (30).....	25

Chương IV

Loan báo Tin Mừng trong hoàn cảnh ngày nay

Truyền giáo là bản chất của Giáo Hội (31).....	26
Sứ vụ duy nhất và toàn diện (32).....	26
Giáo Hội và xã hội (33).....	27
Tính cộng đoàn của sứ vụ (34).....	28
Hoạt động tông đồ và đời sống chiêm niệm (35).....	29
Loan báo Tin Mừng với cung cách của Đức Giêsu (36).....	29
Giáo dục (37).....	30
Giáo dục lương tâm (38).....	31
Đối thoại (39).....	32
Đối thoại với các tôn giáo (40).....	32
Đối thoại với người nghèo (41).....	33
Đối thoại với người không tôn giáo (42).....	33
Mục vụ gia đình (43).....	34
Mục vụ giới trẻ (44).....	35
Mục vụ di dân (45).....	35
Bảo vệ môi sinh (46).....	36
Mục vụ truyền thông (47).....	36
Kết luận (48).....	38